CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 13/11/2026 (Thứ Sáu)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
2.7	21:23	00:45	↗
3.6	02:04	05:15	↙
0.6	09:40	13:30	↗
3.5	17:11	20:15	↙
2.8	21:58	01:15	↗
3.6	02:29	05:45	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***Quyết***	MARINA SAPPHIRE	9.6	172	17,280	P/s3 - BP6	01:00	Tăng cường dây	A3-A6
2	***N.Minh***	UNI POPULAR	9.3	182	17,887	P/s3 - CL4-5	10:00	//05.00	A2-A10
3	***P.Thùy - T.Dũng***	EVER WEB	8.5	172	27,145	P/s1 - CL7	09:30	//12.30 tt xấu	A1-A10
4	***N.Dũng***	HAI TIAN LONG	4.9	98	3,609	P/s1 - CL3	15:00	//13.00 tt xấu	A3-01
5	***A.Tuấn***	LITTLE MERMAID	9.4	172	18,848	P/s3 - BP6	10:00	Tăng cường dây	A5-A6
6	***M.Tùng***	IAL 001	8.4	146	11,810	P/s1 - BNPH	15:00	//13.00 tt xấu	A1-A2
7	***M.Hùng***	PHUONG NAM 169	5.4	95	2,858	P/s1 - CanGio	15:00	tt xấu	
8	***N.Tuấn***	BEROLINA C	10.8	209	26,435	P/s3 - CL5	15:30	//12.00; Q.H	A6-A10
9	***M.Cường - Đ.Hải***	HONG AN	9.6	172	18,724	P/s3 - CL3	20:30	//18.30	A1-A5
10	***Kiên***	HAIAN ROSE	9	172	17,515	H25 - TCHP	21:00		
11	***M.Hải***	WAN HAI 292	10.2	175	20,918	P/s3 - CL4-5	01:30	//02.00	
12	***H.Trường***	SITC RIZHAO	8.5	162	13,596	P/s1 - CL1	01:00	ĐX tt xấu	

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***Quân - P.Cần***	NAGOYA TOWER	11.9	260	39,941	CM4 - P/s3	03:00	MP-VTX	A9-H5
2	***Trung - Đ.Long***	HMM VICTORY	12.1	366	142,620	P/s3 - CM4	08:30	MP	A9-H5-H9
3	***T.Tùng - B.Long***	YM MUTUALITY	12.6	305	16,787	CM2 - P/s3	10:30	MP	MR-AWA
4	***Nhật - Đăng***	WAN HAI A08	14.4	335	122,045	CM3 - P/s3	17:00	MP	MR-KS-AWA
5	***P.Hải - N.Cường***	WAN HAI A09	11.5	335	122,045	P/s3 - CM3	17:00	MP	MR-KS-AWA

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai

TAN CANG PILOT
PILOTING TO SUCCESS

1	***V.Dũng***	PANCON BRIDGE	9.7	172	18,040	CL4 - P/s3	13:00		A1-A2
2	***K.Toàn - N.Trường***	JOSCO SHINE	8.2	172	18,885	TCHP - P/s2	06:00	tt xấu	08-TM
3	***Chương***	KMTC SURABAYA	10.8	200	28,736	CL3 - P/s3	18:30		A5-A10
4	***P.Tuấn - Quyền***	TPC206-TK02;TPC206-SL02	2.9	190	6,257	CanGio - H25	10:00		
5	***P.Hưng***	WAN HAI 308	10.3	200	27,311	CL5 - P/s3	18:30		A5-A10
6	***N.Chiến***	SITC RIZHAO	8.9	162	13,596	CL1 - P/s3	18:30		A2-A3
7	***Phú***	MIYUNHE	8.7	183	16,738	CL4-5 - P/s3	13:30		A5-A10
8	***Đ.Minh***	SKY RAINBOW	9.1	173	17,944	BNPH - P/s3	14:30		A1-A2
9	***Tín***	HAI TIAN LONG	4.5	98	3,609	CL3 - H25	00:00		A3-01
10	***Giang***	HOANG SA 126	2.6	95	2,971	CanGio - H25	21:00	ĐX	
11	***Khái - Th.Tùng***	WAN HAI 296	10.3	175	20,918	BP7 - P/s3	18:00	ĐX	

STT	Hoa tiêu	Tàu dời	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***Quyết***	WAN HAI 296	10.3	175	20,918	CL7 - BP7	12:30	Thả neo, Tăng cường dây	A2-A10
2	***N.Hiển***	MARINA SAPPHIRE	9.6	172	17,280	BP6 - CL4	13:30		A3-A6
3	***Th.Hùng***	MARINA SAPPHIRE	9	172	17,280	CL4 - CL4	20:00	, Shifting, ĐX, quay đầu	
4	***V.Hoàng***	LITTLE MERMAID	9.4	172	18,848	BP6 - CL1	00:00	, Shifting, ĐX	

TAN CANG PILOT
PILOTING TO SUCCESS